TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:158/2026/HS-ST

Ngày: 25/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hóa

Bà Trần Thị Kim Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2026/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2026/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 03 năm 2026, đối với bị cáo:

1.TRẦN VĂN C, sinh năm: 1991, tại: Hà Nội; CCCD: 001091024547; Nơi thường trú: 66 ngõ T, phường B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn L, con bà Nguyễn Thị H; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 336/HSST ngày 26/08/2016 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 136/HSST ngày 14/08/2019 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Nhân thân: Bản án số 211/2010/HSST ngày 27/8/2010, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và bản án HSPT số 76/2010/HSPT ngày 17/11/2010 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 27/4/2009, Công an quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích; Ngày 14/8/2012, bị Công an quận B, thành phố Hà Nội xử phạt

hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 29/12/2015, bị Công an quận H, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 23/09/2025; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H(có mặt).

2. DƯƠNG THANH T, sinh năm 1993; tại: Hà Nội; CCCD: 001093043184; Nơi thường trú: số nhà D, ngách A đường L, phường V, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa:11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Bá T1(đã chết); con bà: Lê Thị P(đã chết); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 59/2013/HSST ngày 28/12/2013 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 23/09/2025; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H(có mặt).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1998, HKTT: Tổ B, phường L, Hà Nội (Vắng mặt).

2. Anh Vũ Tú H1, sinh năm 1988, HKTT: Tổ A, phường V, Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 13h00 ngày 23/9/2025, Trần Văn C gọi điện cho Dương Thanh T hỏi có nhà không đồng thời rủ T chơi ma túy thì T trả lời là đang ở nhà nhưng không có ma túy nên C bảo T đợi C. Khoảng 13h20 cùng ngày thì C đến nhà T tại số nhà D ngách G ngõ A L, phường V, Hà Nội thì T đi xuống mở cửa đón và dẫn C lên phòng ngủ tầng 2 nhà T thì C thấy còn ít ma túy đá bên trong cóng đang để trong phòng nên đã hút 2 hơi, khi hết ma túy trong cóng thì C đưa cho T 500.000 đồng và bảo T đi mua ma túy về để cùng sử dụng. Lúc này C nằm chờ tại phòng còn T cầm tiền và đi bộ một mình ra đầu ngõ A L, phường V, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ni lông chứa ma tuý tổng hợp (đá), 01 túi ni lông chứa 02 viên nén màu đỏ (ma tuý tổng hợp thường gọi là N) với giá 500.000 đồng rồi cầm số ma túy mua được đi về phòng ngủ tầng 2. Tại đây T đổ một ít ma túy đá và cho 01 viên ma tuý (ngựa) vào 01 cóng thủy tinh rồi T dùng bật lửa châm cóng để C sử dụng ma tuý trước, rồi sau đó cứ Công hút được một hơi thì đến lượt T hút. C và T mỗi người hút được khoảng 3 hơi thì T, C lấy điện

thoại chơi điện tử. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, thì Lê Tuấn A (sinh năm 1998, HKTT: Tổ B, phường L, Hà Nội) gọi điện rủ T sang Tây T chơi thì T bảo đang ở nhà và T rủ Tuấn A sang nhà T chơi thì Tuấn A đồng ý. Sau đó T đi sang phố T đón Tuấn A về nhà T rồi đưa lên phòng ngủ tầng 2 thì thấy C vẫn đang nằm ở trên đệm. Tuấn A liền ngồi xuống đệm thì T cầm bật lửa châm cóng cho Tuấn A hút liền 2 hơi ma túy. Sau đó T đi tắm tại tầng 1. Tắm xong T lên phòng thì Tuấn A bảo tý có Vũ Tú H1 (sinh năm 1988, HKTT: Tổ A, phường V, Hà Nội) lên chơi. Khoảng 19h30 cùng ngày, T mang rác xuống nhà đi vứt thì H1 đến cửa nên T bảo H1 đi lên phòng ngủ tầng 2 của T. Sau khi vứt rác xong T lên phòng ngủ tầng 2 dùng bật lửa châm cóng cho H1 hút 2 hơi ma túy. Sau đó T nằm ở đệm bên cạnh. Đến khoảng 20h 15 cùng ngày, tổ công tác Công an phường V, Công an thành phố H kiểm tra hành chính đối với Dương Thanh T tại số nhà D ngách G ngõ A L, V, Hà Nội, phát hiện bắt quả tang tại phòng ngủ tầng 2 gồm Dương Thanh T, Trần Văn C, Vũ Tú H1 và Lê Tuấn A đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Thu giữ của Dương Thanh T: 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 3x2 cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (T khai là ma tuý đá); 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 3x2cm bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu đỏ (T khai là ma túy ngựa); 01 (một) bật lửa màu nâu và 01 (một) bình thuỷ tinh màu trắng một đầu bình có cắm ống thuỷ tinh một đầu có cắm ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ trắng, I: 355330089270713; Thu giữ của Trần Văn C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng, Imei 1: 358934299198190; Imei2: 358934298945799;Thu giữ của Lê Tuấn A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 7, màu xanh, I1: 860343043827016; Imei2: 860343043827008; Thu giữ của Vũ Văn H2: 01 điện thoai di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 5G, Imei: 359142810125226; Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với: Dương Thanh T, Trần Văn C, Vũ Tú H1 và Lê Tuấn A dương tính với ma túy.

Ngày 24/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định số 41709/QĐ-ĐCSMT trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ, Tại Bản Kết luận giám định số 6650/KL-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,290 gam.

- 01 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,100 gam.

- 01 bộ tẩu hút tự tạo có dính chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Dương Thanh T, Trần Văn Công K nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên lời khai nhận của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Công an phường V đã tiến hành dẫn giải Dương Thanh T xác định vị trí T mua ma túy và đối tượng đã bán ma túy cho T ngày 23/09/2025. Quá trình dẫn giải T đã xác định được vị trí mua ma túy tại đầu ngõ A L, phường V, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T ngày 23/09/2025. Đối với Lê Tuấn A và Vũ Tú H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Dương Thanh T ở số nhà D ngách G ngõ A L, phường V, Hà Nội, do nhân thân Tuấn A, H1 chưa tiền có tiền án, tiền sự nên CQĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 30, Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ mức phạt mỗi người 1.500.000 đồng. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Thanh T quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 204/CT-VKSKV3 ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội đã truy tố Trần Văn C tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Dương Thanh T tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn C và Dương Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 204/CT-VKSKV3 ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội đã truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ: Điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- Trần Văn C từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù;

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- Dương Thanh T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo;

- Tịch thu tiêu huỷ 0,390 gam Methamphetamine; 01 bộ tẩu hút tự tạo có dính chất ma túy Methamphetamine; 01 bật lửa màu nâu đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoai di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ trắng của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng của C.

-Trả lại cho Lê Tuấn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng;

-Trả lại cho Vũ Tú H1 01 điện thoai di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 5G.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận nội dung Viện kiểm sát truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 23/09/2025, tại nhà của Dương Thanh T địa chỉ số nhà D ngách G ngõ A L, phường V, Hà Nội, Trần Văn C và Dương Thanh T đã chuẩn bị ma túy loại Methamphetamine, công cụ là cóng hút và sử dụng phòng ngủ tầng 2 làm địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép. Khi T và C cùng với Lê Tuấn A và Vũ Tú H1 đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường V kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng

gồm 0,390 gam Methamphetamine còn lại và công cụ sử dụng ma túy có dính Methamphetamine.

Các bị cáo Trần Văn C và Dương Thanh T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi chuẩn bị dụng cụ, cung cấp chất ma túy cho 02 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn C(nhân thân có tiền án tái phạm chưa được xóa) và Dương Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điểm b, h Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn C và Đ b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với Dương Thanh T.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3—Hà Nội truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3].Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Các bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân.

Vụ án có hai bị cáo là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Văn C là người chủ động và khởi xướng, bỏ tiền ra để mua ma túy để cho các đối tượng khác sử dụng. Bị cáo T là người trực tiếp mua ma túy, sử dụng nơi ở của mình và cung cấp các dụng cụ để cùng với C đã tổ chức cho 02 đối tượng cùng với các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và để đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân các bị cáo: Bị cáo C có nhân thân rất xấu: từ năm 2010 đến năm 2019 bị cáo có 03 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án, trong đó có 02 bản án năm 2016 và năm 2019 bị xét xử về loại tội ma túy chưa được xóa án tích. Bị cáo cùng với T tổ chức cho 02 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt „ đối với 02 người trở lên và "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T nhân thân có 02 tiền sự và 01 tiền án đều đã được xóa. Nhưng cũng chứng tỏ các bị cáo đều đã bị xét xử về loại tội ma túy, được giáo dục và cải tạo nhưng không chịu thay đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo phải cải tạo tại trại giam và tuân thủ các quy định nghiêm khắc của trại về

học tập, lao động, sinh hoạt mới đảm bảo hiệu quả của tính răn đe và giáo dục đối với các bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định.Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với vật chứng của vụ án gồm 0,390 gam Methamphetamine và 01 bộ tẩu hút tự tạo có dính chất ma túy Methamphetamine được đóng gói trong 01 bao còn nguyên vẹn niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên- Trần Huy V, cán bộ công an phường V- Phạm Trường S, đối tượng Dương Thanh T(theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 24/9/2025 tại trụ sở Công an phường V- thành phố Hà Nội; Bản kết luận giám định số 6650/Kl-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng K1- Công an thành phố H); 01 bật lửa màu nâu đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoai di động Iphone 7 màu đỏ trắng bị nứt mặt kính trước, số I: 355330089276713 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) thu giữ của T; 01 điện thoại Iphone 12 màu trắng, IMEL: 358934299198190, IMEL2: 358934298945799 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) thu giữ của C đều là điện thoại các bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoai di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 5G màu tím, IMEL: 359142810125226 358934298945799 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) thu giữ của Vũ Tú H1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Vũ Tú H1.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 7 màu xanh, bị nứt mặt kính trước, IMEL 1: 860343043827016, IMEL 2: 860343043827008 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động)

thu giữ của Lê Tuấn A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Lê Tuấn A.

[6].Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Thanh T quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Tuấn A và Vũ Tú H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Dương Thanh T ở số nhà D ngách G ngõ A L, phường V, Hà Nội, do nhân thân Tuấn A, H1 chưa tiền có tiền án, tiền sự nên CQĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 30, Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ mức phạt mỗi người 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Văn C tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Dương Thanh T tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với các bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

[1].Căn cứ: - Điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Trần Văn C 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/09/2025.

*Căn cứ: - Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Dương Thanh T 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/09/2025.

[3].Căn cứ:- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

- Biện pháp tư pháp:

+Tịch thu tiêu huỷ: 01 bao còn nguyên vẹn niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên- Trần Huy V, cán bộ công an phường V- Phạm Trường S, đối tượng Dương Thanh T(theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 24/9/2025 tại trụ sở Công an phường V- thành phố Hà Nội; Bản kết luận giám định số 6650/Kl-KTHS ngày 02/10/2025 của Phòng K1- Công an thành phố H); 01 bật lửa màu nâu đã qua sử dụng

+Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoai di động Iphone 7 màu đỏ trắng bị nứt mặt kính trước, số I: 355330089276713 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) và 01 điện thoại Iphone 12 màu trắng, IMEL: 358934299198190, IMEL2: 358934298945799 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

+ Trả lại cho anh Vũ Tú H1 01 điện thoai di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 5G màu tím, IMEL: 359142810125226 358934298945799 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

+Trả lại cho anh Lê Tuấn A 01 điện thoại nhãn hiệu Realme 7 màu xanh, bị nứt mặt kính trước, IMEL 1: 860343043827016, IMEL 2: 860343043827008 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số: NK2026/KV3-235 GN/THA-CA ngày 09/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- thành phố Hà Nội).

[4]. Án phí: Mỗi bị cáo Trần Văn C, Dương Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5].Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
-VKSND Khu vực 3- HN;
-Phòng Thi hành án Khu vực 3- HN;
-Bị cáo;
-Người bị hại;NCQLNVLQ;
-Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hồng Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**